

Số: 321 /BC-UBND

Ba Tô, ngày 14 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 9 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn xã Ba Tô

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 29/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2026 và Kế hoạch số 60-KH/ĐU ngày 20/8/2026 của Đảng ủy xã Ba Tô; Ủy ban nhân dân xã Ba Tô báo cáo tình hình, kết quả triển khai công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN, ĐMST & CDS) 9 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2026 như sau:

Phần I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Đặc điểm tình hình địa bàn

Xã Ba Tô được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập 03 xã Ba Lê, Ba Nam và Ba Tô. Sau khi tiếp tục sắp xếp các đơn vị dưới xã, toàn xã hiện có 05 thôn (Mang Lùng, Trà Nô, Xi Lang, Ba Lê, Ba Nam) với tổng diện tích tự nhiên 27.440,07 ha; quy mô 2.642 hộ, 9.842 nhân khẩu (đồng bào dân tộc thiểu số Hre chiếm 98%). Địa bàn rộng lớn, địa hình chia cắt phức tạp đặt ra nhiều thách thức trong đầu tư hạ tầng mạng và phổ cập công nghệ số đến người dân.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hoàn thiện thể chế

UBND xã đã chủ động thể chế hóa kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên thành các chương trình, kế hoạch sát hợp với cơ sở. Trong 9 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã ban hành trên 60 văn bản chỉ đạo, điều hành chuyên đề về KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06; tiêu biểu gồm:

Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 30/01/2026 về Chuyển đổi số xã Ba Tô năm 2026 với 24 nhóm chỉ tiêu trọng tâm thuộc 5 trụ cột.

Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính gắn với phát triển KHCN, ĐMST và CDS giai đoạn 2026–2030.

Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 kiện toàn Ban Chỉ đạo KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06 xã Ba Tô do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban, Công an xã làm Thường trực.

Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 20/7/2026 phân công công chức đầu mối phụ trách công tác Chuyển đổi số của xã.

Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ CDS năm 2026.

Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 28/8/2026 triển khai thực hiện Kế hoạch số 60-KH/ĐU của Đảng ủy xã về phát triển KHCN, ĐMST & CDS đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy và mạng lưới cơ sở

Ban Chỉ đạo xã thành lập 02 Tổ công tác (Tổ triển khai Đề án 06 & CCHC do Trưởng Công an xã làm Tổ trưởng; Tổ phát triển KHCN, ĐMST & CDS do Trưởng Phòng VH-XH làm Tổ trưởng) và 01 Tổ Giúp việc để đôn đốc việc thực hiện ở cơ sở.

Ban hành Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 kiện toàn Tổ Công nghệ số cộng đồng tại 05 thôn sau sắp xếp với 46 thành viên do Bí thư Chi bộ hoặc Trưởng thôn làm Tổ trưởng, lực lượng nòng cốt gồm Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công an thôn, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT cơ sở.

Duy trì các nhóm Zalo điều hành công việc theo quy chuẩn CNS-Thôn-xã để trao đổi và báo cáo tiến độ hàng ngày.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC TRỌNG TÂM

1. Chính quyền số và Cải cách hành chính gắn với công nghệ số

- Xử lý hồ sơ công việc điện tử: 100% cán bộ, công chức được cấp tài khoản và xử lý văn bản trên Hệ thống iOffice (trừ văn bản mật); 100% văn bản phát hành được ký số chuyên dùng công vụ theo quy định.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT):

+ 100% TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã (175 thủ tục) được niêm yết công khai và tích hợp tiếp nhận trực tuyến.

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống Một cửa điện tử trong 9 tháng đạt 3.800 hồ sơ; tỷ lệ nộp trực tuyến đạt 98,97% (3.761 hồ sơ), hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 69,7% (2.650 hồ sơ).

+ Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng và trước hạn đạt 99,7% (3.789 hồ sơ).

+ Tỷ lệ số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC đạt 100%; tỷ lệ khai thác, tái sử dụng dữ liệu số hóa đạt 75,0%.

+ Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt 98,5%.

- Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) và giải pháp công nghệ mới:

+ Ban hành Công văn số 1141/UBND ngày 11/9/2026 lập danh sách tạo tài khoản sử dụng Nền tảng AI công vụ gửi Sở KH&CN.

+ Ban hành Công văn số 1105/UBND ngày 07/9/2026 đăng ký nhu cầu sử dụng thí điểm Trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức trong xử lý công vụ.

+ Ban hành Công văn số 1047/UBND ngày 19/8/2026 đăng ký hỗ trợ triển khai giải pháp Mini App Chính quyền số cấp xã trên Zalo.

2. Hạ tầng số và An toàn thông tin mạng

- Hạ tầng công nghệ thông tin: 100% cán bộ, công chức xã có máy tính kết nối mạng LAN và Internet băng thông rộng; 100% hệ thống chuyển đổi hỗ trợ song song giao thức IPv4 và IPv6. Duy trì hiệu quả 01 phòng họp truyền hình trực tuyến 100 chỗ ngồi liên thông từ Trung ương đến xã với hơn 45 cuộc họp thông suốt.

- Trang thiết bị một cửa: Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã được duy trì ổn định với 04 máy tính cấu hình cao, 05 máy in, 01 máy scan, 01 máy lấy số tự động và hệ thống tường lửa đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật.

- Bảo đảm an toàn thông tin (ATTT): Xã đã lập hồ sơ đề xuất phê duyệt an toàn thông tin Cấp độ 2; 100% máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc cơ bản; bảo vệ an toàn hòm thư công vụ và chữ ký số chuyên dùng, không xảy ra sự cố lộ lọt thông tin.

- Rà soát bản quyền phần mềm: Báo cáo số 258/BC-UBND ngày 20/7/2026 đã rà soát, lập danh mục 36 máy tính làm việc chưa có bản quyền phần mềm hệ điều hành Windows và Microsoft Office chuẩn hóa để đề xuất phương án trang bị chính quy.

3. Phát triển Dữ liệu số và thực hiện Đề án 06/CP

- Làm sạch dữ liệu và định danh điện tử: Công an xã chủ trì duy trì thường xuyên dữ liệu dân cư bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”; đã hướng dẫn, kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 cho 7.315 / 7.408 công dân đủ điều kiện từ 14 tuổi trở lên, đạt tỷ lệ 98,7%.

- Số hóa cơ sở dữ liệu chuyên ngành: Hoàn thành 100% việc cập nhật, chuẩn hóa thông tin hồ sơ cán bộ, công chức và đồng bộ lên CSDL quốc gia; làm sạch 100% dữ liệu bảo trợ xã hội, dữ liệu trẻ em, dữ liệu tiêm chủng và dữ liệu hộ tịch.

- Tiện ích an sinh xã hội số: trên 90% người có công và đối tượng bảo trợ xã hội có tài khoản ngân hàng được thực hiện chi trả chế độ an sinh xã hội không dùng tiền mặt; duy trì việc khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip/VNeID tại Trạm Y tế xã.

4. Kinh tế số, xã hội số và hoạt động của Tổ CNSCĐ thôn

- Hỗ trợ hộ sản xuất duy trì, quảng bá sản phẩm OCOP 3 sao (Gạo rẫy Phát Huy, thôn Trà Nô) trên nền tảng số; triển khai kế hoạch hỗ trợ nông sản, lâm sản đặc trưng của xã tiếp cận các kênh tiêu thụ trực tuyến.

- 100% các khoản phí, lệ phí TTHC tại Bộ phận Một cửa xã triển khai quét mã QR; vận động trên 80% hộ dân thanh toán tiền điện, nước sinh hoạt qua ví điện tử, ngân hàng số (Viettel Money, VNPT Money, MoMo).

- Phong trào “Bình dân học vụ số” và phổ cập kỹ năng số:

+ Ban hành Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 17/8/2026 triển khai các nhiệm vụ tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”.

+ Các Tổ CNSCĐ tại 05 thôn đã tổ chức 25 buổi hướng dẫn trực tiếp cho hơn 2.000 lượt người dân cài đặt ứng dụng C-Quảng Ngãi, VNeID, thanh toán số và phòng ngừa lừa đảo qua mạng.

+ 100% CBCCVC xã đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng trên Cổng Bình dân học vụ số của tỉnh.

+ Phát động 100% cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị” theo Kế hoạch số 237/KH-UBND và Công văn số 1042/CV-UBND.

5. Bố trí nguồn lực và dự toán kinh phí

- Thực hiện giải ngân kinh phí thường xuyên phục vụ thuê bao đường truyền mạng Internet & TSLCD, bảo trì máy tính, tập huấn AI và hoạt động tuyên truyền đạt 84.000.000 đồng /108.000.000 đồng (đạt 77,8% dự toán thường xuyên được giao).

- Ban hành Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 và các văn bản đề xuất UBND tỉnh, Sở KH&CN xem xét hỗ trợ kinh phí bổ sung năm 2026 cho xã với tổng nhu cầu 2.523 triệu đồng để đầu tư phòng họp số E-Cabinet (200 triệu), nâng cấp mạng LAN/Wifi/Firewall (300 triệu), mua sắm máy tính cho Tổ CNSCĐ 05 thôn (195 triệu), mua bản quyền Windows/Office cho 36 máy tính (330 triệu), bản quyền AI (208 triệu), Bệnh án điện tử Trạm Y tế (400 triệu) và Giáo dục số (300 triệu).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Sự chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND và UBND xã Ba Tô diễn ra quyết liệt, đồng bộ, bám sát các mục tiêu của tỉnh và Trung ương.

- Tỷ lệ xử lý TTHC trực tuyến đạt 98,97%, đúng hạn đạt 99,7% và tỷ lệ định danh VNeID mức 2 đạt 98,7% thể hiện sự chuyển biến mạnh mẽ trong quản trị chính quyền số.

- Mạng lưới Tổ CNSCĐ tại 05 thôn sau sáp nhập đã đi vào hoạt động thực chất, giúp đồng bào Hrê từng bước tiếp cận và thụ hưởng các tiện ích công nghệ số.

2. Tồn tại, hạn chế

- Chưa có biên chế chuyên trách CNTT/CĐS.

- Nhiều máy tính phòng ban chuyên môn đã qua nhiều năm sử dụng, cấu hình thấp; 36 máy tính chưa được trang bị bản quyền hệ điều hành Windows và Microsoft Office chính quy; Tổ CNSCĐ các thôn chưa có trang thiết bị máy móc làm việc.

- Hạ tầng viễn thông tại một số khu vực vùng sâu (như Làng Vờ, Làng Dút, Làng Tốt) sóng di động và mạng Internet chưa ổn định, dễ bị ngắt quãng trong mùa mưa bão.

- Tỷ lệ người dân trưởng thành tự thực hiện DVC trực tuyến toàn trình tại nhà và có chữ ký số cá nhân còn thấp.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Địa bàn miền núi rộng lớn, địa hình chia cắt phức tạp; 98% là đồng bào DTTS đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn, việc tự trang bị điện thoại thông minh cấu hình cao còn hạn chế; định mức ngân sách cấp xã miền núi thấp.

- Nguyên nhân chủ quan: Nhân sự tham mưu hoàn toàn là kiêm nhiệm; nguồn lực xã hội hóa huy động cho chuyển đổi số tại vùng đặc thù còn rất khó khăn.

Phần II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2026

Để phấn đấu hoàn thành toàn diện 24 chỉ tiêu Kế hoạch CDS năm 2026 (Kế hoạch số 23/KH-UBND) và các mục tiêu của Kế hoạch số 270/KH-UBND, UBND xã Ba Tô tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Hoàn thành Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn chuyển đổi số.

Tập trung toàn lực triển khai Công văn số 1089/CV-UBND ngày 28/8/2026; rà soát dứt điểm các quy trình tiếp nhận hồ sơ TTHC, bảo đảm 100% hồ sơ công việc được luân chuyển điện tử và tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt từ 99,5% trở lên.

2. Tổ chức chuỗi hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10/2026)

- Ban hành Kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 trên địa bàn xã thiết thực, tiết kiệm, hướng mạnh về cơ sở.

- Phát động đợt ra quân đồng loạt của 05 Tổ CNSCĐ thôn: Trực tiếp hướng dẫn người dân tạo tài khoản DVC, kích hoạt VNeID, mở tài khoản thanh toán số và tạo chữ ký số cá nhân.

3. Đẩy mạnh ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) và đưa vào vận hành hệ thống phần mềm mới

- Tiếp nhận tài khoản và hướng dẫn 100% CBCCVC khai thác Nền tảng AI công vụ và Trợ lý ảo phục vụ công tác soạn thảo văn bản, tổng hợp báo cáo và xử lý TTHC theo Công văn số 1141/CV-UBND.

- Hoàn thành cấu hình tài khoản quản trị và đưa vào sử dụng Hệ thống phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại cơ quan UBND xã và các trường học, Trạm Y tế (theo Công văn số 1121/CV-UBND).

- Đưa vào vận hành thử nghiệm Mini App Chính quyền số cấp xã trên Zalo để tăng cường tương tác trực tuyến giữa chính quyền và Nhân dân.

4. Bám sát việc phân bổ kinh phí bổ sung năm 2026 và chuẩn bị kế hoạch năm 2027

5. Duy trì dữ liệu số, an toàn thông tin và bảo đảm thông tin mùa mưa bão

- Phối hợp Công an xã tiếp tục cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư, hộ tịch, an sinh xã hội; triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo Cấp độ 2.

- Phối hợp với VNPT, Viettel thực hiện phương án bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn mùa mưa bão cuối năm 2026, đặc biệt ưu tiên giữ vững liên lạc tại các thôn vùng sâu (Làng Vờ, Làng Dút, Làng Tốt).

Phần III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh và HĐND tỉnh Quảng Ngãi

- Quan tâm xem xét phê duyệt hỗ trợ dự toán kinh phí bổ sung năm 2026 cho xã Ba Tô (nhu cầu 2.523 triệu đồng theo Quyết định số 643/QĐ-UBND và Tờ trình số 75/TTr-VHXXH) để địa phương trang bị bản quyền phần mềm, thay thế máy tính xuống cấp, trang bị thiết bị số cho Tổ CNSCĐ thôn và triển khai bệnh án điện tử.

- Xem xét có cơ chế tuyển dụng, điều động hoặc bổ sung 01 biên chế chuyên trách có trình độ chuyên môn CNTT/CĐS về công tác tại UBND xã Ba Tô giai đoạn 2026–2027.

2. Đối với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi

- Sớm tổ chức tập huấn chuyên sâu về vận hành Hệ thống lưu trữ tài liệu điện tử và khai thác Nền tảng AI công vụ cho CBCC cấp xã.

- Hướng dẫn cơ chế chia sẻ, thống kê định kỳ số liệu chữ ký số công cộng từ các tổ chức CA về cấp xã để theo dõi, quản lý chỉ tiêu.

UBND xã Ba Tô kính báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi theo dõi, chỉ đạo và tổng hợp./. 

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

(Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hòa Hiệp